

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 46/2024/HS-ST
Ngày 20 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Vy Văn Lâm.
- Ông Hoàng Văn Thương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạt, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thuý - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị L, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 08 tháng 10 năm 1960 tại huyện P, tỉnh Hưng Yên. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn A, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hóa: Lớp 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị M (đã chết); chồng: Nông Văn P, sinh năm 1960; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1986, con nhỏ sinh năm 1989; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa từng bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/01/2024 đến ngày 02/02/2024 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Lương Thị N, sinh năm 1986. Địa chỉ: Thôn B, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1980. Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Lương Văn Đ. Vắng mặt.
2. Anh Ân Văn S. Vắng mặt.
3. Ông Nông Văn P. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị L là chủ cơ sở kinh doanh nhà trọ T thuộc Thôn A, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Khoảng tháng 6 và tháng 11/2023, Nguyễn Thị H sinh năm 1980, trú tại thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang và Lương Thị N sinh năm 1986, trú tại thôn B, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn đến thuê phòng ở nhà trọ của Nguyễn Thị L.

Khoảng cuối tháng 01/2024, Nguyễn Thị H và Lương Thị N đặt vấn đề với Nguyễn Thị L nếu có khách đến mua dâm thì L gọi và cho mua bán dâm tại nhà trọ thì L đồng ý, thỏa thuận khách đến mua dâm thì L thu 250.000 đồng/người/lượt, L trả gái bán dâm 150.000 đồng còn Lực hưởng 100.000 đồng.

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 28/01/2024, Ân Văn S sinh năm 1986, trú tại thôn V, xã H, huyện H rủ Lương Văn Đ sinh năm 1996, trú tại thôn H, xã H, huyện H đến nhà trọ T gặp Nguyễn Thị L để hỏi mua dâm. S và Đ đặt vấn đề mua dâm với 02 gái bán dâm, Nguyễn Thị L nói giá 250.000 đồng/người/lượt, S và Đ đồng ý rồi Đ đưa cho L 500.000 đồng là tiền mua dâm của 02 người. Nguyễn Thị L bảo Ân Văn S đến phòng số 01, Lương Văn Đ đến phòng số 02; sau đó L gọi Nguyễn Thị H vào phòng số 01, Lương Thị N vào phòng số 02, mỗi người cầm theo 01 bao su để bán dâm. Khi Ân Văn S và Nguyễn Thị H đang chuẩn bị thực hiện hành vi quan hệ tình dục, Lương Văn Đ và Lương Thị N đang thực hiện hành vi quan hệ tình dục thì bị Công an huyện H phát hiện, thu giữ:

- Tại phòng số 01: 01 bao cao su chưa qua sử dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung M20, lắp sim 1 số 0989183748, sim 2 số 0867028637.

- Tại phòng số 02: 01 bao cao su đã qua sử dụng, 01 vỏ bao cao su đã bị xé, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53 lắp sim 1 số 0977942064, sim 2 số 0837737165.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng khám xét khẩn cấp nhà trọ T do Nguyễn Thị L quản lý, thu giữ: Tại phòng ngủ của Nguyễn Thị L: 800.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus lắp sim số 0355174681; 274 bao cao su chưa qua sử dụng. Tại phòng số 04: 10 bao cao su chưa qua sử dụng. Tại phòng số 05: 18 bao cao su chưa qua sử dụng.

Quá trình điều tra làm rõ: Vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội gồm: vỏ bao cao su và bao cao su thu giữ tại phòng số 01, 02; số tiền 500.000 đồng. Vật chứng

không liên quan đến hành vi phạm tội gồm: toàn bộ số bao cao su thu giữ khi khám xét khẩn cấp, số tiền 300.000 đồng, 03 chiếc điện thoại là tài sản cá nhân của bị can Nguyễn Thị L và Lương Thị N, Nguyễn Thị H. Các vật chứng hiện đang tạm giữ.

Đối với Lương Văn Đ, Ân Văn S, Nguyễn Thị H, Lương Thị N thực hiện hành vi mua bán dâm, ngày 06/3/2024, Công an huyện Hữu Lũng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Đối với Nông Văn P là chồng của bị can, ngày 28/01/2024, ông P không biết Nguyễn Thị L chứa mại dâm nên không xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 25 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị L về tội Chứa mại dâm quy định tại khoản 1 Điều 327 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội Chứa mại dâm theo khoản 1 Điều 327 của Bộ luật Hình sự và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 327, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- + Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng.

- + Tịch thu tiêu huỷ 02 phong bì được niêm phong dán kín, phần mép dán phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia và hình dấu tròn của Công an xã Sơn Hà, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, 01 phong bì bên ngoài ghi dòng chữ viết tay “*Bao cao su thu giữ tại phòng số 01*” bên trong có 01 bao cao su, nhãn hiệu Medevice 3S Hello chưa qua sử dụng, 01 phong bì bên ngoài ghi dòng chữ viết tay “*Bao cao su thu giữ tại phòng số 02*” bên trong có 01 vỏ bao cao su, nhãn hiệu Medevice 3S Hello, đã qua sử dụng và 01 bao cao su đã qua sử dụng.

- + Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu vàng, số Imei: 1278566 của bị cáo Nguyễn Thị L, bên trong lắp sim số thuê bao 0355.174.681 đựng trong 01 phong bì được niêm phong dán kín, phần mép dán phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia và hình dấu tròn của Công an huyện H, tỉnh Lạng Sơn bên ngoài phong bì ghi dòng chữ viết tay “*Điện thoại thu giữ của Nguyễn Thị L*”; 273 bao cao su nhãn hiệu Eros, 01 bao cao su nhãn hiệu Medevice 3S Hello và số tiền 300.000 đồng.

- + Trả lại cho chị Lương Thị N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A53, màu xanh, đã qua sử dụng số Imei 1: 208292, số Imei 2: 208284, trong điện thoại gắn sim 1 số thuê bao 0977.942.064, sim 2 số thuê bao 0837.737.165 và 18 bao cao su nhãn hiệu Medevice 3S Hello.

+ Trả lại cho chị Nguyễn Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung M20, màu đen đã qua sử dụng; số Imei 1: 354556102822429, số Imei 2: 354556102822427, trong điện thoại gắn sim 1 số thuê bao 0989.183.748, sim 2 số thuê bao 0867.028.637 và 10 bao cao su nhãn hiệu Medevice 3S Hello.

- Về án phí: Bị cáo được miễn án phí theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo trình bày đã ăn năn hối cải xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Nguyễn Thị H, chị Lương Thị N và người làm chứng ông Lương Văn Đ, ông Ân Văn S, ông Nông Văn P vắng mặt. Chị Nguyễn Thị H, chị Lương Thị N vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt, những người làm chứng ông Lương Văn Đ, ông Ân Văn S, ông Nông Văn P vắng mặt không có lý do. Những người vắng mặt đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử do đó căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có ai có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Nguyễn Thị L là chủ nhà trọ T thuộc Thôn A, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 28/01/2024, Ân Văn S và Lương Văn Đ đến nhà trọ T để mua dâm, sau khi thỏa thuận Đ đưa cho L 500.000 đồng rồi L bảo S đến phòng số 01 mua bán dâm với Nguyễn Thị H, Đ đến phòng số 02 mua bán dâm với Lương Thị N. Khi Ân Văn S và Nguyễn Thị H đang chuẩn bị thực hiện hành vi quan hệ tình dục, Lương Văn Đ và Lương Thị N đang thực hiện hành vi quan hệ tình dục thì bị Công an huyện H phát hiện, lập biên bản. Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Thị L đã phạm tội Chứa mại dâm theo khoản 1 Điều 327 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến trật tự công cộng, tác động xấu đến môi trường văn hóa, thuần phong mỹ tục, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội gây bức xúc trong nhân dân. Tệ nạn mại dâm đã và đang gây nhiều hệ lụy cho xã hội, có nguy cơ lây lan các bệnh xã hội qua đường tình dục và các tệ nạn xã hội khác. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính

chất, mức độ, hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Xét nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên xác định có nhân thân tốt.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải, bị cáo có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất, hạng Ba nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[8] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng mức phạt tù nhưng cho hưởng án treo để bị cáo được cải tạo tại địa phương theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo để bị cáo trở thành người tốt cho xã hội.

[9] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11] Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng, đó là tiền do phạm tội mà có.

[12] Tịch thu tiêu huỷ 02 phong bì được niêm phong dán kín, phần mép dán phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia và hình dấu tròn của Công an xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, 01 phong bì bên ngoài ghi dòng chữ viết tay “*Bao cao su thu giữ tại phòng số 01*” bên trong có 01 bao cao su, nhãn hiệu Medevice 3S Hello chưa qua sử dụng, 01 phong bì bên ngoài ghi dòng chữ viết tay “*Bao cao su thu giữ tại phòng số 02*” bên trong có 01 vỏ bao cao su, nhãn hiệu Medevice 3S Hello, đã qua sử dụng và 01 bao cao su đã qua sử dụng. Do là các công cụ dùng vào việc phạm tội.

[13] Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu vàng, số Imei: 1278566 của bị cáo Nguyễn Thị L, bên trong lắp sim số thuê bao 0355.174.681 đựng trong 01 phong bì được niêm phong dán kín, phần mép dán phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia và hình dấu tròn của Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn bên ngoài phong bì ghi dòng chữ viết tay “*Điện thoại thu giữ của Nguyễn Thị L*”; 273 bao cao su nhãn hiệu Eros, 01 bao cao su nhãn hiệu Medevice 3S Hello và số tiền 300.000 đồng. Trả lại cho chị Lương Thị N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A53, màu xanh, đã qua sử dụng số Imei 1: 208292, số Imei 2: 208284, trong điện thoại gắn sim 1 số thuê bao 0977.942.064, sim 2 số thuê bao 0837.737.165 và 18 bao cao su nhãn hiệu Medevice 3S Hello. Trả

lại cho chị Nguyễn Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung M20, màu đen đã qua sử dụng; số Imei 1: 354556102822429, số Imei 2: 354556102822427, trong điện thoại gắn sim 1 số thuê bao 0989.183.748, sim 2 số thuê bao 0867.028.637 và 10 bao cao su nhãn hiệu Medevice 3S Hello. Do xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án.

[14] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng để sung công quỹ nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuy nhiên, do bị cáo là người cao tuổi và tại phiên toà có đơn xin được miễn án phí nên bị cáo được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[15] Đối với Lương Văn Đ, Ân Văn S, Nguyễn Thị H, Lương Thị N thực hiện hành vi mua bán dâm, ngày 06/3/2024 đã bị Công an huyện Hữu Lũng ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[16] Đối với Nông Văn P là chồng của bị cáo, ngày 28/01/2024, ông P không biết Nguyễn Thị L chứa mại dâm nên không xử lý.

[17] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đã xảy ra, đúng với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[18] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 327, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2, điểm a, b, c khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội Chứa mại dâm.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày xét xử sơ thẩm, ngày 20/5/2024.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì được niêm phong dán kín, phần mép dán phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia và hình dấu tròn của Công an xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, bên ngoài phong bì thư ghi dòng chữ viết tay “*Bao cao su thu giữ tại phòng số 01*” bên trong có 01 bao cao su, nhãn hiệu Medevice 3S Hello chưa qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì được niêm phong dán kín, phần mép dán phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia và hình dấu tròn của Công an xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, bên ngoài phong bì thư ghi dòng chữ viết tay “*Bao cao su thu giữ tại phòng số 02*” bên trong có 01 vỏ bao cao su, nhãn hiệu Medevice 3S Hello, đã qua sử dụng và 01 bao cao su đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu vàng, số Imei: 1278566 của bị cáo Nguyễn Thị L, bên trong lắp sim số thuê bao 0355.174.681 đựng trong 01 phong bì được niêm phong dán kín, phần mép dán phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia và hình dấu tròn của Công an huyện H, tỉnh Lạng Sơn bên ngoài phong bì ghi dòng chữ viết tay “*Điện thoại thu giữ của Nguyễn Thị L*”; 273 bao cao su nhãn hiệu Eros, 01 bao cao su nhãn hiệu Medevice 3S Hello và số tiền 300.000 đồng.

- Trả lại cho chị Lương Thị N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A53, màu xanh, đã qua sử dụng số Imei 1: 208292, số Imei 2: 208284, trong điện thoại gắn sim 1 số thuê bao 0977.942.064, sim 2 số thuê bao 0837.737.165 và 18 bao cao su nhãn hiệu Medevice 3S Hello.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung M20, màu đen đã qua sử dụng; số Imei 1: 354556102822429, số Imei 2: 354556102822427, trong điện thoại gắn sim 1 số thuê bao 0989.183.748, sim 2 số thuê bao 0867.028.637 và 10 bao cao su nhãn hiệu Medevice 3S Hello.

Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn ngày 26/4/2024 và Ủy nhiệm chi ngày 26/4/2024.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị L được miễn án phí do thuộc trường hợp người cao tuổi và có đơn xin miễn.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Tuyết